

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2022/HS-ST

Ngày: 27 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hạnh; ông Lê Viết Trọn;

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố

B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2022/TLST- HS ngày 24 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST - HS, ngày 12 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Anh V**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1987; tại: Lâm Đồng; HKTT và cư trú: Tổ X, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Mai Văn Nh và bà: Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 05/04/2010 bị TAND huyện Đ xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản, theo Bản án số 25/2010/HSST; ngày 06/3/2012 TAND huyện B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội trốn khỏi nơi giam, theo bản án số 07/2012/HSST và tổng hợp hình phạt với Bản án số 25/2010/HSST của TAND huyện Đ, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/3/2019, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 12/01/2022 Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng khởi tố, bắt tạm giam về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D từ ngày 12/01/2022 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1988; trú tại: Số M, đường T, xã Đ, TP.B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt;

2. Chị Vũ Thị Bảo Ch, sinh năm 1979; trú tại: Số K đường T, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Tiến Tr, sinh năm 1971; trú tại: Thôn J, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Anh V là đối tượng đang có tiền án chưa được xóa án tích. Vào tháng 09/2021 Mai Anh V đã 02 lần thực hiện Hnh vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố B. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào tối ngày 25/09/2021, Mai Anh V cùng một người tên Tr (chưa rõ nhân thân lai lịch) rủ nhau đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 2 giờ sáng ngày 26/09/2021, V mang theo 01 kim cộng lực. Tr điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở V chạy từ phòng trọ của Tr ở địa chỉ: Số N đường L, phường L, thành phố B đi đến cửa hàng bán túi xách “K” tại địa chỉ số L đường N, Phường Y, TP. B do chị Lê Thị Thu H làm chủ. Khi tới nơi, Tr nói với V đứng ngoài cảnh giới còn Tr đi vào dùng kim cộng lực cắt khóa cửa và đột nhập vào trong. Khoảng 15 phút sau Tr vác theo hai chiếc bao tải bên trong có 30 chai nước hoa, 60 chiếc túi xách nữ, 40 chiếc ví nữ và 15 chiếc kính mắt thời trang đi ra rồi để trên xe, sau đó V điều khiển xe mô tô chở Tr cùng số tài sản trộm cắp được về phòng trọ của Tr để cất giấu.

Đến khoảng 8 giờ sáng ngày 26/9/2021 Tr gọi điện cho Nguyễn Văn T, nơi cư trú: Số H đường T, phường L, TP. B đến để bán số tài sản trên cho anh T được 2.000.000đ. Số tiền có được Tr và V cùng nhau tiêu xài hết. Đối với Nguyễn Văn T sau khi mua tài sản của Tr và V, đã bán lại 40 chiếc túi xách và một số chiếc ví cho Nguyễn Đức Quốc Ph, nơi cư trú: Thôn V xã Đ với số tiền 1.300.000đ, số tài sản còn lại T bán cho người quen một phần và để tại nhà một phần sau đó thất lạc nên cơ quan CSĐT không thu hồi được.

Vụ thứ hai: Vào tối ngày 29/09/2021, V đang ở cùng với một người tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại phòng trọ của Tr ở địa chỉ số N đường L, phường L, TP. B. Tại đây, T rủ V đi trộm cắp tài sản thì V đồng ý. Rạng sáng ngày 30/09/2021, T điều khiển xe mô tô chở V và cầm theo 01 chiếc kim cộng lực đi tìm nhà dân sở hữ để trộm cắp tài sản. Khi cả hai đi đến tiệm bán quần áo, địa chỉ số Q đường N, xã L, TP. B do chị Vũ Thị Bảo Ch làm chủ thì phát hiện nhà khóa cửa và không có người nên dừng xe trước cổng. Sau đó T đi vào dùng kim cộng lực cắt khóa cửa cổng và cửa chính của căn nhà. T cùng với V vào trong nhà thì phát hiện có 01 phần đầu máy vắt sổ màu xanh hiệu Yamato, 01 máy đánh trứng hiệu Wellborn nên cả hai liền lấy hai chiếc máy này bỏ vào một bao tải. Tiếp tục tìm kiếm và thấy khoảng 50 bộ quần áo tự thiết kế nên cả hai cùng nhau gom bỏ vào một chiếc bao tải khác. Sau khi chiếm đoạt được số tài sản này V gọi điện cho K’ (chưa rõ lai lịch) đến chở giúp số tài sản này về phòng trọ của Tr tại địa chỉ N, đường L, P. L, Tp B. Khi cả ba chở đồ về phòng trọ thì gặp Tr, V có nói cho Tr nghe về việc cả ba trộm được số tài sản trên. Đến khoảng 8 giờ ngày hôm sau, V cùng với Tr chở bao tải chứa chiếc máy vắt sổ và máy đánh trứng đi đến bán cho ông Nguyễn Tiến Tr, nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện B, Lâm Đồng lấy số tiền 600.000đ. Số tiền có được Tr, V, Toàn, K’ mua ma túy sử dụng hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 49 ngày 06/06/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP. B kết luận :

Tổng giá trị của 60 chiếc túi xách nữ, 40 ví nữ, 01 mắt kính thời trang có giá trị: 18.117.000đ

Tổng giá trị của 01 phần đầu máy vắt sổ, 01 máy đánh trứng màu sơn xám có giá trị 2.300.000đ

Tổng giá trị tài sản Mai Anh V đã chiếm đoạt là 20.417.000đ.

Tại công văn số 10/HĐĐG ngày 09/5/2022 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố B từ chối định giá đối với các tài sản sau: 50 bộ quần áo tự thiết kế, 14 kính mắt thời trang, 30 chai nước hoa trong đó có 02 chai đã qua sử dụng.

Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho chị Lê Thị Thu H là chủ sở hữu hợp pháp các tài sản sau: 01 mắt kính nhựa màu đen, 2 gọng kính có in ký hiệu “L”, “V” đan xen nhau, 01 chai nước hoa nhãn hiệu “Very Sexy” đã qua sử dụng, 01 chai nước hoa không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng, 01 túi xách màu vàng đen không rõ nhãn hiệu, 01 túi xách màu xám không rõ nhãn hiệu, 01 túi xách màu đen, có dây đeo, mặt trước túi xách in chữ “Haotianniao”, 01 giỏ xách có dây đeo màu đỏ không rõ nhãn hiệu, 04 ví màu xám, không rõ nhãn hiệu, trên mặt ví có 01 đường kẻ 3 màu xanh, đỏ, đen, kích thước mỗi chiếc là (8,5 x 19)cm, trên mỗi ví có ký hiệu 2 chữ “C” đan xen nhau, 04 ví màu xám, không rõ nhãn hiệu, trên mặt ví có in hình một con vật có cánh vàng, kích thước mỗi chiếc 8,5 x 11,5cm, 03 ví màu xám, không rõ nhãn hiệu, một chiếc viền màu đen, một chiếc viền màu đỏ, một chiếc viền màu hồng, kích thước mỗi chiếc (9 x 11,5)cm, 06 ví màu nâu, không rõ nhãn hiệu, mặt ví có in ký hiệu “L”, “V” đan xen nhau, kích thước mỗi chiếc 8,5 x 16cm, 02 giỏ xách màu đỏ, trên mặt có in chữ “Charles & Keith”, 03 ví cùng kích thước 9 x 19 cm, một chiếc màu đen, một chiếc màu nâu, một chiếc màu xanh đậm; trên mặt ví có gắn ký hiệu “Y”, “S”, “L” đan xen nhau, 01 giỏ xách không rõ nhãn hiệu, có dây đeo màu trắng, mặt đính nhiều kim tự tháp nhỏ, 01 giỏ xách màu xám đen, không rõ nhãn hiệu loại có dây đeo, 01 giỏ xách màu đen không rõ nhãn hiệu, 01 giỏ xách màu xám, không rõ nhãn hiệu, trên mặt in chữ G màu vàng, 01 giỏ xách màu xám viền nâu không rõ nhãn hiệu, 01 giỏ xách màu nâu không rõ nhãn hiệu trên mặt có gắn ký hiệu “Y”, “S”, “L” đan xen nhau, 01 giỏ xách màu nâu xám, không rõ nhãn hiệu, trên mặt có các đường chỉ trắng đan xen nhau, 01 giỏ xách màu xám, không rõ nhãn hiệu, có dây đeo hình sợi xích, 01 giỏ xách màu xanh đen xám, không rõ nhãn hiệu, mặt trước in chữ Y nằm trong hình tròn.

Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho chị Vũ Thị Bảo Ch 01 phần đầu máy vắt sổ màu xanh hiệu Yamato, 01 máy đánh trứng hiệu Wellborn.

Đối với 14 chiếc kính mắt thời trang, 28 chai nước hoa, 20 chiếc ví nữ, 45 chiếc túi xách, và 50 bộ quần áo tự thiết kế Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Thu H và chị Vũ Thị Bảo Ch đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự, ông Nguyễn Tiến Tr yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 600.000đ.

Tại Bản Cáo trạng số 112/CT-VKSBL, ngày 18 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Mai Anh V về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình

sự 2015, xử phạt bị cáo V từ 04 đến 05 năm tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Phần dân sự: Buộc bị cáo có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Tiến Tr số tiền 600.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý nên đề nghị không xem xét. Buộc bị cáo V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận, đã thực hiện Hnh vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng và Người tiến Hnh tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng các Hnh vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào ngày 26/09/2021 và ngày 29/09/2021, Mai Anh V là người đã có 02 tiền án, nhưng tiếp tục thực hiện Hnh vi trộm cắp tài sản là ví, túi xách, nước hoa... của chị Lê Thị Thu H trị giá 18.117.000đ. Thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là máy đánh trứng, máy vắt sô của chị Vũ Thị Bảo Ch trị giá 2.300.000đ. Tổng giá trị tài sản của 02 lần chiếm đoạt là 20.417.000đ. Đối chiếu lời khai của bị cáo, vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục.

[5] Về phần dân sự: Anh Nguyễn Tiến Tr yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 600.000 đồng, đây là yêu cầu chính đáng phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Tr số tiền nêu trên.

[6] Đối với Tr, T, K' là người cùng V đi trộm cắp tại sản, quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an thành phố B không xác minh được nhân thân lai lịch nên tách để điều tra xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý nên không xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Mai Anh V** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Mai Anh V** 04 (Bốn) năm, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi Hình án.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo V có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Tiến Tr số tiền 600.000 đồng (sáu trăm triệu đồng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo V phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Tú

